

Vo Dich Tre Thanh Pho - 3/22/2021 to 3/26/2021

Meet Program - Ngay 1

Event 101 Boys 11 & Under 50 LC Meter Freestyle

Lane	Name	Age	Team	Seed Time	Finals	Place
Heat 1 of 3 Timed Finals						
1	Nguyen Thai, Binh	10	Rach Mieu	XNT	_____	_____
2	Duong Minh Huy, Anh	11	Quan 3	XNT	_____	_____
3	William Khang, Pham	11	Quan 4	NT	_____	_____
4	Tran Phan Uyen, Vy	10	Chi Lang	35.00	_____	_____
5	Nguyen Anh, Quan	10	Quan Tan Binh	35.00	_____	_____
6	Nguyen Vinh Thai, Bao	11	Quan 4	NT	_____	_____
7	Pham Nguyen Thai, Lam	11	Quan Go Vap	NT	_____	_____
Heat 2 of 3 Timed Finals						
1	Dang Quang, Minh	10	Nguyen Binh Khiem	34.00	_____	_____
2	Banh Tien, Hung	10	Quan Go Vap	33.00	_____	_____
3	Pham Phuoc, Nhan	10	Rach Mieu	33.00	_____	_____
4	Dinh Ky, Phong	11	Rach Mieu	33.00	_____	_____
5	Tran Tri, Nguyen	10	Nguyen Binh Khiem	33.00	_____	_____
6	Pham Truong, Thinh	11	Quan 5	33.00	_____	_____
7	Mach Trieu, Phong	10	Quan 3	34.00	_____	_____
8	Vo Phuc Thien, An	10	Chi Lang	34.00	_____	_____
Heat 3 of 3 Timed Finals						
1	Nguyen Gia, Bao	11	Quan 3	32.50	_____	_____
2	Ta Cong, Thang	11	Quan 1	32.00	_____	_____
3	Vo Bao Minh, Khang	11	Tan Phu	31.71	_____	_____
4	Nguyen Hoang Tuan, Kiet	11	Quan Tan Binh	31.00	_____	_____
5	Dang Nguyen, Khoi	11	Quan Binh Thanh	31.00	_____	_____
6	Duong Minh, Quan	11	Tan Phu	31.90	_____	_____
7	Duong Nguyen Thanh, Tai	11	Quan 1	32.00	_____	_____
8	Vo Hoang, Dang	11	Quan 5	33.00	_____	_____

Event 102 Girls 11 & Under 50 LC Meter Freestyle

Lane	Name	Age	Team	Seed Time	Finals	Place
Heat 1 of 3 Timed Finals						
3	Nguyen Ngoc Bao, Yen	9	Quan Go Vap	NT	_____	_____
4	Phung Thao, Nhu	11	Quan 4	NT	_____	_____
5	Nguyen Ngoc Bao, Tran	11	Quan 5	XNT	_____	_____
Heat 2 of 3 Timed Finals						
1	Nguyen Tran Thao, Vy	10	Chi Lang	35.00	_____	_____
2	Lam Thi Thuy, Truc	11	Nguyen Binh Khiem	35.00	_____	_____
3	Tran Thi Hue, Man	11	Quan 4	33.14	_____	_____
4	Nguyen Thao, Nhan	10	Rach Mieu	33.00	_____	_____
5	Le Nhu Cat, Tuong	11	Quan Binh Thanh	33.00	_____	_____
6	Luu Thi Tam, Dung	11	Nguyen Binh Khiem	34.00	_____	_____
7	Bui Nguyen Dong, Quynh	9	Chi Lang	35.00	_____	_____
8	Ho Ngoc Tuong, Lam	11	Quan 3	37.00	_____	_____
Heat 3 of 3 Timed Finals						
1	Doan Nguyen, Ngoc	11	Quan 10	32.00	_____	_____
2	Vo Thuy Phuong, Nghi	11	Quan 1	32.00	_____	_____
3	Nguyen Thuy Thuy, Trang	11	Tan Phu	31.70	_____	_____
4	Le Ngoc Mai, Phuong	11	Quan 5	31.00	_____	_____
5	Doan Kim, Ly	11	Quan 1	31.00	_____	_____
6	Nguyen Kim, Ngan	11	Tan Phu	31.90	_____	_____
7	Ho Quynh, Anh	11	Quan 5	32.00	_____	_____
8	Nguyen Thi An, Binh	10	Rach Mieu	32.80	_____	_____

Vo Dich Tre Thanh Pho - 3/22/2021 to 3/26/2021

Meet Program - Ngay 1

Event 103 Boys 12-13 50 LC Meter Freestyle

Lane	Name	Age	Team	Seed Time	Finals	Place
Heat 1 of 4 Timed Finals						
3	Lai Quang Kiet, Tuong	13	Quan 5	XNT	_____	_____
4	Vuong Tuan, Khai	13	Quan 10	NT	_____	_____
5	Luu Nguyen, Duc	13	Nguyen Binh Khiem	NT	_____	_____
Heat 2 of 4 Timed Finals						
2	Nguyen Vuong Quoc, Bao	13	Quan 10	NT	_____	_____
3	Cu Minh, Nhan	13	Quan Go Vap	32.00	_____	_____
4	Ha Minh, Huy	13	Quan 5	31.00	_____	_____
5	Truong Gia, Hao	12	Quan 6	32.00	_____	_____
6	Nguyen Khoi, Nguyen	12	Chi Lang	XNT	_____	_____
7	Ngo Choi Minh, Duc	12	Quan 1	XNT	_____	_____
Heat 3 of 4 Timed Finals						
1	Nguyen La Truong, An	13	Quan 4	30.29	_____	_____
2	Pham Ham, Long	13	Quan Binh Thanh	30.00	_____	_____
3	Ngo Gia, Hao	13	Quan 3	29.00	_____	_____
4	Mai Cao, Khai	13	Quan 4	28.54	_____	_____
5	Nguyen Quang Trung, Hieu	13	Chi Lang	29.00	_____	_____
6	Nguyen Hiep, Thanh	12	Chi Lang	29.50	_____	_____
7	Ha Minh, Hoang	13	Quan 5	30.00	_____	_____
8	Dinh Duc Manh, Tuyen	12	Nguyen Binh Khiem	31.00	_____	_____
Heat 4 of 4 Timed Finals						
1	Nguyen Hoang, Minh	13	Quan 3	28.50	_____	_____
2	Nguyen Nam Gia, Bao	12	Quan Go Vap	28.00	_____	_____
3	Do Tran, An	13	Quan 1	28.00	_____	_____
4	Tran Anh, Tu	13	Quan 1	27.00	_____	_____
5	Nguyen Phan Nhat, Quang	13	Rach Mieu	27.00	_____	_____
6	Pham Hien, Long	13	Quan Binh Thanh	28.00	_____	_____
7	Doan Nguyen Huy, Dat	13	Rach Mieu	28.00	_____	_____
8	Vu Tran, Phuc	13	Tan Phu	28.50	_____	_____

Event 104 Girls 12-13 50 LC Meter Freestyle

Lane	Name	Age	Team	Seed Time	Finals	Place
Heat 1 of 2 Timed Finals						
3	Nguyen Duc Quynh, An	13	Quan 4	34.50	_____	_____
4	Phan Minh Bao, Kim	12	Tan Phu	33.00	_____	_____
5	Huynh Ngoc Thien, An	12	Quan Go Vap	33.00	_____	_____
6	Le Mai, Anh	13	Quan 3	NT	_____	_____
Heat 2 of 2 Timed Finals						
1	Le Pham Khanh, Vy	13	Nguyen Binh Khiem	32.00	_____	_____
2	Dong Khanh Thanh, Mai	12	Rach Mieu	30.00	_____	_____
3	Vu Thi Phuong, Anh	13	Quan Tan Binh	28.50	_____	_____
4	Nguyen Kha, Nhi	13	Quan 1	28.00	_____	_____
5	Nguyen Ngoc Thuy, Tien	13	Quan 10	28.00	_____	_____
6	Vu Nguyen Boi, Anh	12	Quan 1	29.00	_____	_____
7	Mai Van, Anh	13	Rach Mieu	31.00	_____	_____
8	Ho Bao, Chau	12	Tan Phu	33.00	_____	_____

Vo Dich Tre Thanh Pho - 3/22/2021 to 3/26/2021

Meet Program - Ngay 1

Event 105 Boys 14-15 50 LC Meter Freestyle

Lane	Name	Age	Team	Seed Time	Finals	Place
Heat 1 of 2 Timed Finals						
1	Nguyen Quang, Minh	15	Quan 1	NT	_____	_____
2	Nguyen Tran Tan, Dung	14	Quan 4	30.80	_____	_____
3	Pham Dinh, Khang	14	Quan 1	27.00	_____	_____
4	Lam Gia, Huy	15	Quan Go Vap	27.00	_____	_____
5	Nguyen Huy, Thanh	14	Quan 10	27.00	_____	_____
6	Truong Hoang, Phat	15	Quan Tan Binh	28.00	_____	_____
7	Nguyen Dinh Phuc, Nguyen	14	Quan 4	32.45	_____	_____
8	Le Nguyen Thanh, Dan	15	Quan 5	XNT	_____	_____
Heat 2 of 2 Timed Finals						
1	Tran Hoang, Nguyen	15	Quan Tan Binh	27.00	_____	_____
2	Nguyen Tran, Khang	15	Rach Mieu	26.80	_____	_____
3	Phan Sy, Thinh	15	Quan 5	26.00	_____	_____
4	Huynh Tuan, Anh	14	Quan 3	26.00	_____	_____
5	Huynh Dang, Khoa	15	Quan 5	26.00	_____	_____
6	Bui Sy, Nhat	14	Quan 3	26.00	_____	_____
7	Le Minh, Khoi	15	Quan Binh Thanh	27.00	_____	_____
8	Nguyen Hoang, Tri	15	Quan Go Vap	27.00	_____	_____

Event 106 Girls 14-15 50 LC Meter Freestyle

Lane	Name	Age	Team	Seed Time	Finals	Place
Heat 1 of 2 Timed Finals						
3	Do Hoang Mai, Anh	14	Quan 6	NT	_____	_____
4	Nguyen Thai, Hai	15	Quan Tan Binh	31.00	_____	_____
5	Luu Ngoc An, Ha	14	Quan 6	NT	_____	_____
Heat 2 of 2 Timed Finals						
2	Nguyen Huynh Bao, Nhi	14	Quan 1	30.00	_____	_____
3	Vo Anh Ngan, Anh	14	Rach Mieu	30.00	_____	_____
4	Vu Nguyen Hong, Anh	14	Quan 1	29.00	_____	_____
5	Nguyen Phuong, Nghi	14	Quan Binh Thanh	29.00	_____	_____
6	Nguyen Vo Minh, Phuong	15	Quan 5	30.00	_____	_____
7	Phan Nguyen Mai, Anh	14	Quan 4	31.00	_____	_____

Event 107 Boys 16-18 50 LC Meter Freestyle

Lane	Name	Age	Team	Seed Time	Finals	Place
Heat 1 of 1 Timed Finals						
1	Nguyen, Nam	17	Quan Go Vap	XNT	_____	_____
2	Nguyen Duc, Binh	16	Quan 4	27.45	_____	_____
3	Tran Hoang, Quan	17	Quan 4	26.18	_____	_____
4	Tran Gia, Bao	17	Quan 5	26.00	_____	_____
5	Do Dinh, Thi	18	Quan Tan Binh	26.00	_____	_____
6	Nguyen Tran Minh, Nhat	16	Quan 3	26.30	_____	_____
7	Pham Dang, Dung	17	Quan 5	29.00	_____	_____
8	Bui Gia, Hoang	16	Quan 3	XNT	_____	_____

Vo Dich Tre Thanh Pho - 3/22/2021 to 3/26/2021

Meet Program - Ngay 1

Event 108 Girls 16-18 50 LC Meter Freestyle

Lane	Name	Age	Team	Seed Time	Finals	Place
Heat 1 of 1 Timed Finals						
1	Ho Ngoc Nhu, Y	18	Quan Binh Thanh	NT	_____	_____
2	Thai Nguyen Thien, Kim	17	Quan 1	31.00	_____	_____
3	Dang Thanh, Thao	17	Quan 5	30.00	_____	_____
4	Dang Hoang Bao, Tien	18	Quan Go Vap	28.00	_____	_____
5	Cao Bao, Han	17	Quan 3	29.00	_____	_____
6	Mai Gia, Han	18	Quan 3	30.00	_____	_____
7	Truong Kim, Ngan	18	Quan Go Vap	31.00	_____	_____
8	Thai Y, Lam	16	Quan 6	NT	_____	_____

Event 109 Boys 11 & Under 100 LC Meter Backstroke

Lane	Name	Age	Team	Seed Time	Finals	Place
Heat 1 of 2 Timed Finals						
1	Nguyen Vinh Thai, Bao	11	Quan 4	NT	_____	_____
2	Tran Nguyen Dang, Khoa	10	Chi Lang	1:33.00	_____	_____
3	Tran Tri, Nguyen	10	Nguyen Binh Khiem	1:30.00	_____	_____
4	Nguyen Gia, Bao	11	Quan 3	1:26.00	_____	_____
5	Vo Phuc Thien, An	10	Chi Lang	1:26.00	_____	_____
6	Nguyen Quang, Huy	10	Nguyen Binh Khiem	1:30.00	_____	_____
7	Duong Minh Huy, Anh	11	Quan 3	1:40.00	_____	_____
8	Phan, Anh	11	Quan 4	NT	_____	_____
Heat 2 of 2 Timed Finals						
1	Nguyen Minh, Quan	11	Rach Mieu	1:25.00	_____	_____
2	Pham Phuoc, Nhan	10	Rach Mieu	1:22.00	_____	_____
3	Vo Bao Minh, Khang	11	Tan Phu	1:20.14	_____	_____
4	Duong Nguyen Thanh, Tai	11	Quan 1	1:20.00	_____	_____
5	Tran Minh, Thien	11	Quan 5	1:20.00	_____	_____
6	Nguyen Duy, Khang	11	Quan 10	1:22.00	_____	_____
7	Duong Minh, Quan	11	Tan Phu	1:23.56	_____	_____
8	Mai Thanh, Trieu	11	Quan 5	1:26.00	_____	_____

Event 110 Girls 11 & Under 100 LC Meter Backstroke

Lane	Name	Age	Team	Seed Time	Finals	Place
Heat 1 of 2 Timed Finals						
2	Le Ngoc Phuong, Uyen	11	Quan Binh Thanh	NT	_____	_____
3	Ho Ngoc Tuong, Lam	11	Quan 3	1:32.00	_____	_____
4	Pham Sao, Mai	11	Quan 3	1:30.00	_____	_____
5	Nguyen Cao Kim, Khanh	10	Rach Mieu	1:31.00	_____	_____
6	Nguyen Tran Thao, Vy	10	Chi Lang	1:33.00	_____	_____
7	Lam Thi Thuy, Truc	11	Nguyen Binh Khiem	1:30.00	_____	_____
Heat 2 of 2 Timed Finals						
1	Pham Khanh, Linh	11	Quan 10	1:28.00	_____	_____
2	Nguyen Thi An, Binh	10	Rach Mieu	1:27.00	_____	_____
3	Nguyen Ngoc Bao, Ngan	10	Tan Phu	1:25.00	_____	_____
4	Vo Thuy Phuong, Nghi	11	Quan 1	1:16.00	_____	_____
5	Ngo Ngoc Phuong, Nghi	11	Quan 5	1:18.00	_____	_____
6	Nguyen Thuy Thuy, Trang	11	Tan Phu	1:21.15	_____	_____
7	Truong Ngoc Bao, Nghi	11	Quan 5	1:26.00	_____	_____
8	Nguyen Hoang Yen, Thu	11	Quan Tan Binh	1:28.00	_____	_____

Vo Dich Tre Thanh Pho - 3/22/2021 to 3/26/2021
Meet Program - Ngay 1

Event 111 Boys 12-13 100 LC Meter Backstroke

Lane	Name	Age	Team	Seed Time	Finals	Place
Heat 1 of 2 Timed Finals						
2	Thai The, Kiet	12	Quan 6	NT	_____	_____
3	Nguyen La Truong, An	13	Quan 4	NT	_____	_____
4	Nguyen Hiep, Phuoc	12	Chi Lang	1:20.00	_____	_____
5	Mai Cao, Khai	13	Quan 4	NT	_____	_____
6	Vuong Tuan, Kiet	13	Quan 10	NT	_____	_____
Heat 2 of 2 Timed Finals						
1	Vu Tran, Phuc	13	Tan Phu	1:15.00	_____	_____
2	Pham Hien, Long	13	Quan Binh Thanh	1:15.00	_____	_____
3	Nguyen Phan Nhat, Quang	13	Rach Mieu	1:11.00	_____	_____
4	Phan Le Thien, Thong	13	Rach Mieu	1:10.00	_____	_____
5	Thai Vi, Duc	12	Quan 6	1:10.00	_____	_____
6	Hoang Tan, Khai	13	Quan 1	1:12.00	_____	_____
7	Nguyen Huynh Dong, Quan	12	Nguyen Binh Khiem	1:15.00	_____	_____
8	Nguyen Quang Trung, Hieu	13	Chi Lang	1:20.00	_____	_____

Event 112 Girls 12-13 100 LC Meter Backstroke

Lane	Name	Age	Team	Seed Time	Finals	Place
Heat 1 of 1 Timed Finals						
1	Nguyen Duc Quynh, An	13	Quan 4	1:25.08	_____	_____
2	Tran Thi Xuan, Mai	13	Quan 4	1:22.34	_____	_____
3	Huynh Thien, Ngoc	12	Quan 5	1:12.00	_____	_____
4	Nguyen Ngoc Thuy, Tien	13	Quan 10	1:07.00	_____	_____
5	Dang Nguyen Phuong, Tram	13	Rach Mieu	1:11.00	_____	_____
6	Vu Nguyen Boi, Anh	12	Quan 1	1:14.00	_____	_____
7	Ho Bao, Chau	12	Tan Phu	1:24.00	_____	_____

Event 113 Boys 14-15 100 LC Meter Backstroke

Lane	Name	Age	Team	Seed Time	Finals	Place
Heat 1 of 2 Timed Finals						
3	Nguyen Dinh Phuc, Nguyen	14	Quan 4	1:20.56	_____	_____
4	Nguyen Trung, Hau	14	Quan 4	1:11.05	_____	_____
5	Tran Duc, Toan	14	Quan Tan Binh	1:12.00	_____	_____
Heat 2 of 2 Timed Finals						
1	Pham Hong Gia, Bao	14	Quan 3	1:10.00	_____	_____
2	Duong Minh, Thong	14	Quan 3	1:09.00	_____	_____
3	Nguyen Quoc, Thuan	14	Quan 5	1:06.00	_____	_____
4	Le Nguyen Thanh, Dan	15	Quan 5	1:02.00	_____	_____
5	Trinh Truong, Vinh	14	Quan 6	1:02.00	_____	_____
6	Pham Le Minh, Huy	15	Rach Mieu	1:07.00	_____	_____
7	Truong Thanh, Vy	15	Quan Go Vap	1:09.00	_____	_____
8	Pham Dinh, Khang	14	Quan 1	1:10.00	_____	_____

Event 114 Girls 14-15 100 LC Meter Backstroke

Lane	Name	Age	Team	Seed Time	Finals	Place
Heat 1 of 1 Timed Finals						
2	Nguyen Vo Minh, Phuong	15	Quan 5	1:17.00	_____	_____
3	Pham Luu Tu, Minh	14	Quan 1	1:15.00	_____	_____
4	Huynh Le Thanh, Vy	14	Rach Mieu	1:15.00	_____	_____
5	Nguyen Vu Ngoc, Anh	15	Quan 1	1:15.00	_____	_____
6	Pham Phuong, Anh	15	Rach Mieu	1:16.00	_____	_____
7	Nguyen Ngoc Diem, Quynh	14	Tan Phu	1:20.00	_____	_____

Vo Dich Tre Thanh Pho - 3/22/2021 to 3/26/2021
Meet Program - Ngay 1

Event 115 Boys 16-18 100 LC Meter Backstroke

Lane	Name	Age	Team	Seed Time	Finals	Place
Heat 1 of 1 Timed Finals						
2	Do Dinh, Thi	18	Quan Tan Binh	NT	_____	_____
3	Do Ngoc Hoang, Cang	18	Quan Binh Thanh	1:06.00	_____	_____
4	Truong Viet, Vu	17	Quan 1	1:00.00	_____	_____
5	Tran Gia, Bao	17	Quan 5	1:05.00	_____	_____
6	Nguyen Gia, Khang	17	Quan 3	1:07.00	_____	_____

Event 116 Girls 16-18 100 LC Meter Backstroke

Lane	Name	Age	Team	Seed Time	Finals	Place
Heat 1 of 1 Timed Finals						
3	Nguyen Ngoc Phuong, Vy	16	Quan Tan Binh	XNT	_____	_____
4	Dang Hoang Bao, Tien	18	Quan Go Vap	1:08.00	_____	_____
5	Cao Bao, Han	17	Quan 3	1:09.00	_____	_____
6	Thai Y, Lam	16	Quan 6	NT	_____	_____

Event 117 Boys 11 & Under 100 LC Meter Butterfly

Lane	Name	Age	Team	Seed Time	Finals	Place
Heat 1 of 3 Timed Finals						
3	Nguyen Thai, Binh	10	Rach Mieu	XNT	_____	_____
4	Duong Minh Phuc, Anh	11	Quan 3	XNT	_____	_____
5	Mai Thanh, Trieu	11	Quan 5	NT	_____	_____
Heat 2 of 3 Timed Finals						
1	Le Truong Phu, Hung	11	Quan 4	NT	_____	_____
2	Dang Quang, Minh	10	Nguyen Binh Khiem	1:28.00	_____	_____
3	Ta Cong, Thang	11	Quan 1	1:25.00	_____	_____
4	Tran Gia, Phuc	9	Chi Lang	1:25.00	_____	_____
5	Duong Minh Huy, Anh	11	Quan 3	1:25.00	_____	_____
6	Nguyen Anh, Quan	10	Quan Tan Binh	1:27.00	_____	_____
7	Le Nguyen Phan, Thanh	11	Quan 4	NT	_____	_____
Heat 3 of 3 Timed Finals						
1	Duong Minh, Quan	11	Tan Phu	1:20.38	_____	_____
2	Hoang Nguyen Anh, Khoi	11	Tan Phu	1:20.00	_____	_____
3	Nguyen Minh, Quan	11	Rach Mieu	1:19.00	_____	_____
4	Dang Nguyen, Khoi	11	Quan Binh Thanh	1:15.00	_____	_____
5	Le Minh, Tri	11	Rach Mieu	1:18.00	_____	_____
6	Tran Minh, Thien	11	Quan 5	1:20.00	_____	_____
7	Mach Trieu, Phong	10	Quan 3	1:20.00	_____	_____
8	Tran Phan Uyen, Vy	10	Chi Lang	1:23.00	_____	_____

Event 118 Girls 11 & Under 100 LC Meter Butterfly

Lane	Name	Age	Team	Seed Time	Finals	Place
Heat 1 of 2 Timed Finals						
3	Nguyen Song Ngoc, Linh	11	Quan Binh Thanh	NT	_____	_____
4	Ho Ngoc Tuong, Lam	11	Quan 3	1:31.00	_____	_____
5	Bui Nguyen Dong, Quynh	9	Chi Lang	1:35.00	_____	_____
Heat 2 of 2 Timed Finals						
1	Luu Thi Tam, Dung	11	Nguyen Binh Khiem	1:28.00	_____	_____
2	Doan Nguyen, Ngoc	11	Quan 10	1:22.00	_____	_____
3	Nguyen Kim, Ngan	11	Tan Phu	1:18.00	_____	_____
4	Doan Kim, Ly	11	Quan 1	1:10.00	_____	_____
5	Ho Quynh, Anh	11	Quan 5	1:15.00	_____	_____
6	Nguyen Ngoc Bao, Ngan	10	Tan Phu	1:21.10	_____	_____
7	Pham Sao, Mai	11	Quan 3	1:27.00	_____	_____
8	Dang Nguyen, Vy	10	Rach Mieu	1:30.00	_____	_____

Vo Dich Tre Thanh Pho - 3/22/2021 to 3/26/2021
Meet Program - Ngay 1

Event 119 Boys 12-13 100 LC Meter Butterfly

Lane	Name	Age	Team	Seed Time	Finals	Place
Heat 1 of 2 Timed Finals						
3	Do Phan Nhat, Khang	13	Quan Binh Thanh	NT	_____	_____
4	Ngo Gia, Hao	13	Quan 3	1:15.00	_____	_____
5	Luu Nguyen, Duc	13	Nguyen Binh Khiem	NT	_____	_____
Heat 2 of 2 Timed Finals						
2	Vu Tung, Duong	13	Rach Mieu	1:08.00	_____	_____
3	Nguyen Tin, Nghia	13	Chi Lang	1:07.00	_____	_____
4	Hoang Tan Ngoc, Minh	13	Rach Mieu	1:04.00	_____	_____
5	Nguyen Hoang, Minh	13	Quan 3	1:07.00	_____	_____
6	Tran, Tien	12	Quan 6	1:08.00	_____	_____
7	Vu Tran, Phuc	13	Tan Phu	1:12.00	_____	_____

Event 120 Girls 12-13 100 LC Meter Butterfly

Lane	Name	Age	Team	Seed Time	Finals	Place
Heat 1 of 1 Timed Finals						
3	Tran Ngoc Bang, Tam	12	Quan Binh Thanh	1:11.00	_____	_____
4	Nguyen Kha, Nhi	13	Quan 1	1:08.00	_____	_____
5	Lam Gia, Han	13	Quan 3	1:09.00	_____	_____
6	Le Nguyen Nhu, Quynh	13	Quan 1	1:10.00	_____	_____

Event 121 Boys 14-15 100 LC Meter Butterfly

Lane	Name	Age	Team	Seed Time	Finals	Place
Heat 1 of 2 Timed Finals						
3	Tran Duc, Toan	14	Quan Tan Binh	NT	_____	_____
4	Duong Minh, Thong	14	Quan 3	1:08.00	_____	_____
5	Nguyen Tran Tan, Dung	14	Quan 4	1:15.31	_____	_____
Heat 2 of 2 Timed Finals						
2	Nguyen Tran, Khang	15	Rach Mieu	1:04.00	_____	_____
3	Le Nguyen Thanh, Dan	15	Quan 5	1:02.00	_____	_____
4	Huynh Tuan, Anh	14	Quan 3	1:01.00	_____	_____
5	Do Tran Hoang, Loc	14	Rach Mieu	1:01.00	_____	_____
6	Tran Ngoc, Bach	14	Quan 10	1:03.00	_____	_____
7	Tran Hoang, Nguyen	15	Quan Tan Binh	1:04.00	_____	_____

Event 122 Girls 14-15 100 LC Meter Butterfly

Lane	Name	Age	Team	Seed Time	Finals	Place
Heat 1 of 1 Timed Finals						
2	Nguyen Ngoc Diem, Quynh	14	Tan Phu	1:20.00	_____	_____
3	Doan Kim, Binh	15	Quan Tan Binh	1:13.00	_____	_____
4	Huynh Le Thanh, Vy	14	Rach Mieu	1:10.00	_____	_____
5	Nguyen Vu Ngoc, Anh	15	Quan 1	1:10.00	_____	_____
6	Phan Nguyen Mai, Anh	14	Quan 4	1:17.00	_____	_____

Event 123 Boys 16-18 100 LC Meter Butterfly

Lane	Name	Age	Team	Seed Time	Finals	Place
Heat 1 of 1 Timed Finals						
2	Nguyen Duc, Binh	16	Quan 4	1:04.30	_____	_____
3	Lai Duc, Khiem	17	Quan 4	1:00.25	_____	_____
4	Truong Viet, Vu	17	Quan 1	58.00	_____	_____
5	Le Do Gia, Khang	16	Tan Phu	59.00	_____	_____
6	Nguyen Tran Minh, Nhat	16	Quan 3	1:03.00	_____	_____
7	Nguyen, Nam	17	Quan Go Vap	XNT	_____	_____

Vo Dich Tre Thanh Pho - 3/22/2021 to 3/26/2021
Meet Program - Ngay 1

Event 124 Girls 16-18 100 LC Meter Butterfly

Lane	Name	Age	Team	Seed Time	Finals	Place
Heat 1 of 1 Timed Finals						
2	Thai Y, Lam	16	Quan 6	NT	_____	_____
3	Nguyen Ngoc Phuong, Vy	16	Quan Tan Binh	XNT	_____	_____
4	Dang Hoang Bao, Tien	18	Quan Go Vap	1:07.00	_____	_____
5	Mai Gia, Han	18	Quan 3	NT	_____	_____
6	Cao Bao, Han	17	Quan 3	NT	_____	_____
7	Tran Ngoc, Thi	18	Quan Binh Thanh	XNT	_____	_____

Event 125 Boys 12-13 200 LC Meter IM

Lane	Name	Age	Team	Seed Time	Finals	Place
Heat 1 of 3 Timed Finals						
1	Lam Vi, Toan	12	Quan 6	XNT	_____	_____
2	Truong Gia, Hao	12	Quan 6	XNT	_____	_____
3	Dinh Duc Manh, Tuyen	12	Nguyen Binh Khiem	XNT	_____	_____
4	Huynh Thien, Bao	12	Rach Mieu	XNT	_____	_____
5	Do Tran, An	13	Quan 1	XNT	_____	_____
6	Nguyen Hiep, Phuoc	12	Chi Lang	XNT	_____	_____
7	Nguyen Khoi, Nguyen	12	Chi Lang	XNT	_____	_____
8	Ngo Choi Minh, Duc	12	Quan 1	XNT	_____	_____
Heat 2 of 3 Timed Finals						
1	Truong Viet, Phuc	12	Nguyen Binh Khiem	2:50.00	_____	_____
2	Ngo Gia, Hao	13	Quan 3	2:45.00	_____	_____
3	Nguyen Hiep, Thanh	12	Chi Lang	2:44.00	_____	_____
4	Tran, Tien	12	Quan 6	2:35.00	_____	_____
5	Thai Vi, Duc	12	Quan 6	2:36.00	_____	_____
6	Nguyen Huynh Dong, Quan	12	Nguyen Binh Khiem	2:45.00	_____	_____
7	La Quoc, Tan	12	Quan 5	2:45.00	_____	_____
Heat 3 of 3 Timed Finals						
1	Pham The, Lam	13	Quan 5	2:32.00	_____	_____
2	Hoang Tan, Khai	13	Quan 1	2:30.00	_____	_____
3	Tran Anh, Tu	13	Quan 1	2:28.00	_____	_____
4	Nguyen Phan Nhat, Quang	13	Rach Mieu	2:26.00	_____	_____
5	Doan Nguyen Huy, Dat	13	Rach Mieu	2:27.00	_____	_____
6	Bui Minh, Khang	13	Chi Lang	2:28.00	_____	_____
7	Nguyen Nam Gia, Bao	12	Quan Go Vap	2:30.00	_____	_____
8	Pham Hien, Long	13	Quan Binh Thanh	2:35.00	_____	_____

Event 126 Girls 12-13 200 LC Meter IM

Lane	Name	Age	Team	Seed Time	Finals	Place
Heat 1 of 3 Timed Finals						
2	Ho Quynh, Anh	11	Quan 5	XNT	_____	_____
3	Do Tran Hoang, Anh	12	Rach Mieu	XNT	_____	_____
4	Banh Ngoc Thao, Tien	12	Rach Mieu	XNT	_____	_____
5	Le Ho Truc, Lieu	12	Rach Mieu	XNT	_____	_____
6	Dong Khanh Thanh, Mai	12	Rach Mieu	XNT	_____	_____
Heat 2 of 3 Timed Finals						
1	Tran Thi Xuan, Mai	13	Quan 4	3:00.45	_____	_____
2	Nguyen Hoang Khanh, An	12	Chi Lang	2:58.00	_____	_____
3	Nguyen Khanh, Linh	13	Nguyen Binh Khiem	2:45.00	_____	_____
4	Nguyen Doan Minh, Anh	12	Quan Tan Binh	2:42.00	_____	_____
5	Mai Van, Anh	13	Rach Mieu	2:45.00	_____	_____
6	Ho Bao, Chau	12	Tan Phu	2:55.00	_____	_____
7	Phan Minh Bao, Kim	12	Tan Phu	2:58.00	_____	_____

Vo Dich Tre Thanh Pho - 3/22/2021 to 3/26/2021

Meet Program - Ngay 1

Heat 3 Timed Finals... (Event 126 Girls 12-13 200 LC Meter IM)

Lane	Name	Age	Team	Seed Time	Finals	Place
1	Le Nguyen Nhu, Quynh	13	Quan 1	2:42.00	_____	_____
2	Huynh Thien, Ngoc	12	Quan 5	2:40.00	_____	_____
3	Lam Gia, Han	13	Quan 3	2:40.00	_____	_____
4	Vu Thi Phuong, Anh	13	Quan Tan Binh	2:32.00	_____	_____
5	Dang Nguyen Phuong, Tram	13	Rach Mieu	2:35.00	_____	_____
6	Le Mai, Anh	13	Quan 3	2:40.00	_____	_____
7	Tran Ngoc Bang, Tam	12	Quan Binh Thanh	2:40.00	_____	_____
8	Nguyen Kha, Nhi	13	Quan 1	X2:32.00	_____	_____

Event 127 Boys 14-15 200 LC Meter IM

Lane	Name	Age	Team	Seed Time	Finals	Place
------	------	-----	------	-----------	--------	-------

Heat 1 of 1 Timed Finals

1	Duong Minh, Thong	14	Quan 3	XNT	_____	_____
2	Pham Hong Gia, Bao	14	Quan 3	2:28.00	_____	_____
3	Nguyen Quoc, Thuan	14	Quan 5	2:20.00	_____	_____
4	Bui Sy, Nhat	14	Quan 3	2:18.00	_____	_____
5	Do Tran Hoang, Loc	14	Rach Mieu	2:18.00	_____	_____
6	Huynh Dang, Khoa	15	Quan 5	2:28.00	_____	_____
7	Nguyen Trung, Hau	14	Quan 4	2:55.50	_____	_____
8	Trinh Truong, Vinh	14	Quan 6	XNT	_____	_____

Event 128 Girls 14-15 200 LC Meter IM

Lane	Name	Age	Team	Seed Time	Finals	Place
------	------	-----	------	-----------	--------	-------

Heat 1 of 1 Timed Finals

1	Pham Luu Tu, Minh	14	Quan 1	XNT	_____	_____
2	Cao Le Minh, Thu	14	Quan 1	XNT	_____	_____
3	Vo Anh Ngan, Anh	14	Rach Mieu	2:40.00	_____	_____
4	Nguyen Huynh Bao, Nhi	14	Quan 1	2:38.00	_____	_____
5	Vu Nguyen Hong, Anh	14	Quan 1	2:38.00	_____	_____
6	Nguyen Phuong, Nghi	14	Quan Binh Thanh	2:40.00	_____	_____
7	Phan Nguyen Mai, Anh	14	Quan 4	NT	_____	_____

Event 129 Boys 16-18 200 LC Meter IM

Lane	Name	Age	Team	Seed Time	Finals	Place
------	------	-----	------	-----------	--------	-------

Heat 1 of 1 Timed Finals

2	Pham Dang, Dung	17	Quan 5	NT	_____	_____
3	Do Ngoc Hoang, Cang	18	Quan Binh Thanh	2:31.00	_____	_____
4	Lam Tan, Phu	17	Quan Tan Binh	2:25.00	_____	_____
5	Lai Duc, Khiem	17	Quan 4	2:30.13	_____	_____
6	Nguyen Dinh Ai, Huan	16	Quan 4	2:40.67	_____	_____

Event 131 Boys 18 & Under 800 LC Meter Freestyle Relay

Lane	Team	Relay	Seed Time	Finals	Place
------	------	-------	-----------	--------	-------

Heat 1 of 1 Timed Finals

2	Quan 1	A	NT	_____	_____
3	Quan Binh Thanh	A	NT	_____	_____
4	Quan 3	A	NT	_____	_____
5	Rach Mieu	A	NT	_____	_____
6	Quan 5	A	NT	_____	_____

Vo Dich Tre Thanh Pho - 3/22/2021 to 3/26/2021
Meet Program - Ngay 1

Event 132 Girls 18 & Under 800 LC Meter Freestyle Relay

Lane	Team	Relay	Seed Time	Finals	Place
Heat 1 of 1 Timed Finals					
2	Quan 5	A	NT	_____	_____
3	Quan Binh Thanh	A	NT	_____	_____
4	Quan 3	A	NT	_____	_____
5	Quan 1	A	NT	_____	_____
6	Rach Mieu	A	NT	_____	_____

Event 133 Mixed 18 & Under 400 LC Meter Medley Relay

Lane	Team	Relay	Seed Time	Finals	Place
Heat 1 of 1 Timed Finals					
2	Rach Mieu	A	NT	_____	_____
3	Quan Binh Thanh	A	NT	_____	_____
4	Quan 5	A	NT	_____	_____
5	Quan 3	A	NT	_____	_____
6	Quan 1	A	NT	_____	_____
7	Quan Tan Binh	A	NT	_____	_____